TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN X** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- hạnh phúc**
Số:**391**/2023/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 11 tháng 08 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN X

Căn cứ khoản 5 Điều 211, khoản 1 Điều 212 - Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83 – Luật hôn nhân và gia đình

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Dân sự thụ lý số 367/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 08 năm 2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con"; giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc Dân sự:

Bà Lê Thị G, sinh năm 1978

Ông Trịnh Minh T, sinh năm 1974

Cùng nơi đăng ký HKTT: P307 H2, phường X, quận X, thành phố Hà Nội

Cùng địa chỉ cư trú: P 1208 N01A, 275 đường T, phường X, quận X, thành phố Hà Nội

XÉT THẤY

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 03 tháng 08 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- ***Về quan hệ hôn nhân:*** Bà Lê Thị G và ông Trịnh Minh T thuận tình ly hôn.

- ***Về con chung:*** Ông bà có 02 con chung là: Trịnh Anh D, sinh ngày 28/4/2003 và Trịnh Gia K, sinh ngày 17/3/2009. Ly hôn, bà G là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng chăm sóc con chung Trịnh Gia K; Con chung Trịnh Anh D đã đủ tuổi trưởng thành, việc ở với ai do anh D tự quyết định. Về cấp dưỡng nuôi con: Ông bà tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông T có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở

- ***Về tài sản chung:*** Bà Lê Thị G và ông Trịnh Minh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Lê Thị G và ông Trịnh Minh T mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp tại biên lai số 0004117 ngày 03/8/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận X, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND quận X, TP Hà Nội;*
- *UBND thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa*
- *Lưu HS.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Hùng Lâm